TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15 – 9 – 2025
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Minh
Ông Nguyễn Hoàng Kha

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025 về việc "xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Bà Sơn Thị Mộng L. Sinh năm: 2001. Số CCCD: 096301005172, cấp ngày 27/11/2023. Địa chỉ cư trú: Ấp D, xã V, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn Kh. Sinh năm: 1999. Số CCCD: 096099008234, cấp ngày 19/02/2022. Địa chỉ: Nhà không số, khóm 4, phường T, tỉnh Cà Mau. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên toà, bà Sơn Thị Mộng L trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Bà với ông Trần Văn Kh tự nguyện sống chung vào năm 2017, có tổ chức cưới gả theo phong tục nhưng đến ngày 18/12/2023 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (theo giấy chứng nhận kết hôn số 66). Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng ý kiến trong cuộc sống, cách nay khoảng 03 tháng vợ chồng có cự cãi sau đó bà về nhà mẹ ruột ở xã U Minh ở cho đến nay, trong thời gian này ông Kh có những lời lẽ không tôn trọng bà. Nay bà xác định không còn tình cảm, không thể chung sống được nữa với ông Kh nên yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Trần Văn Kh.

Về con chung: Có 03 người con chung tên Trần Chí Vũ – sinh ngày 12/9/2017; Trần Chí Kha, sinh ngày 15/4/2019 và Trần Chí Nhân, sinh ngày 05/5/2022. Hiện các con đang sống cùng ông Kh. Khi ly hôn bà L đồng ý giao cháu Kha, cháu Nhân cho ông Kh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu được nuôi cháu Vũ. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn là ông Trần Văn Kh: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ông biết tham gia tố tụng tại vụ án nhưng ông Kh đều vắng mặt và không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của ông đối với yêu cầu của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Trần Văn Kh đến để tham gia các phiên xét xử nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Kh theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bà L và ông Kh tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 18/12/2023 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 66) đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Bà L yêu cầu được ly hôn nên quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Quá trình chung sống, bà L xác định giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, đã ly thân nhau từ 03 tháng nay, không ai quan tâm đến ai. Hiện bà L xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với ông Kh được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Kh. Đối với ông Kh đã biết việc bà L xin ly hôn nhưng không tham gia các phiên họp hòa giải và phiên tòa xét xử, không gửi cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình, không nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh để tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo như trình bày của bà L và chấp nhận cho bà L ly hôn với ông Kh.

[4] Về con chung: Có 03 người con chung tên Trần Chí Vũ – sinh ngày 12/9/2017, Trần Chí Kha, sinh ngày 15/4/2019 và Trần Chí Nhân, sinh ngày 05/5/2022. Hiện các con đang sống cùng ông Kh. Tại đơn khởi kiện bà L yêu cầu giao các con cho ông Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, ông Kh không có ý kiến về yêu cầu này của bà L. Tại phiên tòa, bà L xác định do bà chưa có công việc và thu nhập ổn định như ông Kh nên bà chỉ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ, giao hai cháu Kha và Nhân cho ông Kh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy cha mẹ có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong việc nuôi dưỡng con chung. Hiện cháu Vũ đã trên 07 tuổi Tòa án tiến hành ghi nguyện vọng của con

chung khi cha mẹ ly hôn thì ý kiến cháu muốn sống cùng mẹ là bà L và bà L cũng có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ. Căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng thu nhập của người trực tiếp nuôi con nhận thấy hiện cháu Kha và Nhân đang sống cùng ông Kh, để tránh xáo trộn cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của hai cháu nên tiếp tục giao hai con chung Kha, Nhân cho ông Kh trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, ông Kh đã nhận được thông báo thụ lý của Tòa án nhưng không có ý kiến đối với vấn đề này, đối với bà L xác định do bà và ông Kh đều có nghĩa vụ nuôi con nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác định không có. Ông Kh không tham gia các phiên họp hòa giải và phiên tòa xét xử, không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình và gửi các tài liệu kèm theo chứng minh về vấn đề này nên chấp nhận ý kiến của bà L.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình, bà L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Sơn Thị Mộng L ly hôn với ông Trần Văn Kh.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Trần Chí Vũ – sinh ngày 12/9/2017 cho bà Sơn Thị Mộng L trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trần Chí Kha, sinh ngày 15/4/2019 và Trần Chí Nhân, sinh ngày 05/5/2022 cho ông Trần Văn Kh trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Bà L, ông Kh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4/ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Sơn Thị Mộng L phải chịu 300.000đồng. Ngày 03/7/2025, bà L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo lai thu số 0000321 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu nộp Ngân sách nhà nước toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND KV1 - Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- UBND Phường Tân Thành, Tỉnh Cà Mau.
- Các đương sự ;
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Nhiêu